

Số: 567/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 09 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HOÁ**

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;  
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 790/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/9/2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đỗ Anh H, sinh năm 1950.
2. Bà Trần Thị V, sinh năm 1965.

Cùng nơi thường trú: Phố Q, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21/9/2026, các đương sự đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được ông Đỗ Anh H và bà Trần Thị V không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, ông bà đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thoả thuận cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Ông Đỗ Anh H và bà Trần Thị V thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

- *Về con chung*: Ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Ông, bà thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Ông Đỗ Anh H và bà Trần Thị V là người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Anh H và bà Trần Thị V.
- *Về con chung*: Ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về tài sản và công nợ chung*: Ông, bà thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về lệ phí*: Ông Đỗ Anh H và bà Trần Thị V là người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn lệ phí cho ông H, bà V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### *Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND KV1-Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBNDP.Đ, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**

